

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH  
KHOA SƯ PHẠM



**TÀI LIỆU GIẢNG DẠY**

**MÔN: TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**  
**VUI CHƠI CHO TRẺ**

GV biên soạn: *Nguyễn Tấn Phát*

Trà Vinh, 2017  
Lưu hành nội bộ

## MỤC LỤC

<b>Nội dung</b>	<b>Trang</b>
Chủ đề 1. VAI TRÒ CỦA HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI .....	1
ĐỐI VỚI SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ .....	1
1. Vui chơi là hoạt động chủ đạo trong đời sống của trẻ .....	1
2. Chơi là phương tiện giáo dục toàn diện cho trẻ:.....	3
2.1. Hoạt động vui chơi là phương tiện giáo dục và phát triển trí tuệ cho trẻ mẫu giáo .....	3
2.2 Hoạt động vui chơi là phương tiện giáo dục và phát triển đạo đức cho trẻ mẫu giáo ...	4
2.3 Hoạt động vui chơi là phương tiện giáo dục và phát triển thể chất cho trẻ mẫu giáo ...	5
2.4 Hoạt động vui chơi là phương tiện giáo dục và phát triển thẩm mỹ cho trẻ mẫu giáo. .	5
2.5 Hoạt động vui chơi là phương tiện giáo dục và phát triển lao động cho trẻ mẫu giáo. .	5
3. Vui chơi hình thành một số kỹ năng xã hội cho trẻ .....	6
3.1 Kỹ năng làm việc nhóm.....	6
3.2 Biết lắng nghe .....	6
3.3 Biết tập trung .....	6
3.4 Biết quan sát và phân biệt.....	6
3.5 Phát triển sự phối hợp giữa mắt và bàn tay .....	7
3.6 Biết nguyên tắc từ trái sang phải .....	7
Chủ đề 2. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG VỚI ĐỒ VẬT CHO TRẺ .....	8
LỨA TUỔI NHÀ TRẺ ( 24-36 THÁNG TUỔI ) .....	8
1. Ý nghĩa của hoạt động với đồ vật cho trẻ lứa tuổi nhà trẻ:.....	8
1.1 Phát triển ngôn ngữ của trẻ .....	8
1.2 Phát triển trí tuệ.....	9
1.3 Hoàn thiện các giác quan .....	10
2. Phương pháp tổ chức hoạt động với đồ vật cho trẻ: .....	10
2.1 Một số yêu cầu: .....	10
2.2 Các hình thức tổ chức hoạt động:.....	10
2.3 Tổ chức hoạt động : .....	10
Chủ đề 3: CÁC LOẠI TRÒ CHƠI MẪU GIÁO.....	15
VÀ PHƯƠNG PHÁP HƯỚNG DẪN TRẺ CHƠI .....	15
1. Phân loại trò chơi .....	15
2. Một số đặc điểm cơ bản của trò chơi mẫu giáo.....	17
2.1 Trò chơi mang tính tự do .....	17
2.2 Tính tự điều khiển .....	17

2.3 Tính tượng trưng.....	17
2.4 Tính sáng tạo .....	17
2.5 Tính giàu cảm xúc.....	18
3. Các loại trò chơi mẫu giáo .....	18
3.1 Trò chơi đóng vai.....	18
3.2 Trò chơi học tập.....	20
3.3 Trò chơi xây dựng-lắp ghép.....	25
3.4 Trò chơi vận động.....	26
3.5 Trò chơi đóng kịch.....	33
Chủ đề 4: PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI.....	35
TRONG TRƯỜNG MẦM NON .....	35
1. Vai trò của giáo viên trong tổ chức hoạt động vui chơi.....	35
2. Nguyên tắc tổ chức hoạt động vui chơi.....	36
3. Hình thức tổ chức hoạt động vui chơi.....	37
4. Phương pháp hướng dẫn hoạt động vui chơi .....	37
5. Các bước lập kế hoạch hoạt động vui chơi .....	40
TÀI LIỆU THAM KHẢO .....	42

# Chủ đề 1. VAI TRÒ CỦA HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI ĐỐI VỚI SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ

❖ **Mục tiêu học tập:** Sau khi học xong bài này, người học có thể:

- Trình bày được vai trò của trò chơi trong đời sống của trẻ
- Đánh giá đúng tác dụng của trò chơi đối với sự phát triển của trẻ.

## 1. Vui chơi là hoạt động chủ đạo trong đời sống của trẻ

Các nhà lý luận học có khá nhiều quan điểm khác nhau về vui chơi nhưng họ đều đồng ý rằng một hoạt động được coi là vui chơi bao gồm các yếu tố sau:

- Trẻ là người khởi xướng (trẻ lựa chọn làm việc đó)
- Hoạt động này là một quá trình được định hướng (ví dụ quá trình tạo ra một túp lều hay một chiếc máy bay quan trọng hơn kết quả cuối cùng)
- Phải năng động (xem ti vi hay chơi một trò chơi học thuật trên máy vi tính không phải là vui chơi)
- Trẻ chơi một cách tự nguyện (trẻ muốn tham gia mà không cần người lớn phải động viên, khích lệ)
- Không cần hướng tới kết quả. Thường xuyên thay đổi trò chơi trong quá trình trẻ đang chơi. Ví dụ như đầu tiên trẻ đóng vai một người mẹ đang cho con ăn, sau đó chúng lại biến thành những em bé rồi lại tạo ra một chiếc tên lửa để đi gặp người ngoài hành tinh.
- Phải thường xuyên có sự liên tưởng giữa thực tiễn và tưởng tượng, ví dụ như trẻ chơi trò bệnh viện, trẻ sẽ mang kiến thức về bệnh viện ra chơi (đây là thực tiễn) và chúng có thể đóng vai bác sĩ hay bệnh nhân (đây là tưởng tượng).

Hoạt động vui chơi là nhu cầu tự nhiên của trẻ, là người bạn đồng hành với tuổi ấu thơ. Vui chơi đối với các em không chỉ là giải trí như đối với người lớn mà là một hoạt động chủ đạo, có vai trò to lớn trong việc hình thành và phát triển nhân cách của trẻ.

Lester và Russell đã nói rằng: “Vui chơi hỗ trợ cho sự phát triển kỹ năng tư duy và hiểu biết của trẻ. Bằng những trải nghiệm khi vui chơi, trẻ biết kết hợp giữa cảm xúc và tư duy từ đó thúc đẩy não bộ hoạt động”.

Vui chơi là hoạt động chủ đạo không chỉ vì trẻ mẫu giáo dành nhiều thời gian cho nó, mà chính là trò chơi đã gây ra những biến đổi về chất trong tâm lý của trẻ. Nó chi phối các dạng hoạt động khác làm cho chúng mang màu sắc độc đáo của tuổi mẫu giáo.

Trong khi chơi, trẻ bắt đầu muốn thử những kỹ năng mới mà không bị đánh giá. Vui chơi tạo điều kiện cho trẻ:

- + Biết tưởng tượng
- + Thích khám phá
- + Giải quyết các vấn đề
- + Thử nghiệm các nguyên tắc
- + Thực hành các ngôn ngữ
- + Phát triển ý tưởng và biết chia sẻ chúng
- + Trở nên sáng tạo hơn

Hoạt động vui chơi ảnh hưởng mạnh đến sự hình thành tính chủ định của các quá trình tâm lý ở trẻ. Trong trò chơi trẻ bắt đầu hình thành chú ý có chủ định và ghi nhớ có chủ định. Bản thân trò chơi buộc trẻ phải tập trung vào một số đối tượng được đưa vào trò chơi và nội dung của chủ đề chơi. Nếu trẻ nào không chú ý và không nhớ được những điều kiện của trò chơi thì nó sẽ hành động lung tung và không được bạn cùng chơi chấp nhận. Cho nên để trò chơi được thành công buộc trẻ phải tập trung chú ý và ghi nhớ có mục đích.

Tình huống chơi và những hành động chơi ảnh hưởng thường xuyên đến sự phát triển của hoạt động trí tuệ, đặc biệt là tư duy, trí tưởng tượng của trẻ. Trong hoạt động vui chơi đưa trẻ học thay thế đồ vật này bằng đồ vật khác, nhận đóng các vai khác nhau. Đó chính là cơ sở để phát triển trí tưởng tượng. Vui chơi cũng ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển ngôn ngữ của trẻ. Tình huống chơi đòi hỏi mọi đứa trẻ tham gia vào trò chơi phải có một trình độ giao tiếp bằng ngôn ngữ nhất định. Nếu đứa trẻ không diễn đạt được mạch lạc nguyện vọng, ý kiến của mình, nếu nó không hiểu được lời chỉ dẫn hay bàn bạc của bạn cùng chơi thì nó không thể tham gia vào trò chơi được.

Bên cạnh đó vui chơi tác động rất mạnh đến đời sống tình cảm của trẻ. Đưa trẻ lao vào trò chơi với tất cả tinh thần say mê của nó. Trong khi chơi nó tỏ ra rất sung sướng và nhiệt tình. Khi phản ánh vào trò chơi những mối quan hệ giữa người với người và nhập vào những mối quan hệ đó thì những rung động mang tính người được gọi lên ở trẻ. Trong trò chơi trẻ thể hiện được tình người. Trò chơi tác động mạnh đến trẻ em trước hết là vì nó thâm nhập một cách dễ dàng hơn cả vào thế giới tình cảm của chúng mà tình cảm đối với trẻ lại là động cơ hành động mạnh mẽ nhất.

Mỗi một lứa tuổi lại có những khả năng, sự ham thích và nhu cầu phát triển khác nhau. ***Việc trẻ chơi đùa một cách thích thú sẽ là cơ sở để trẻ học hỏi một cách tích cực.*** Một đứa trẻ biết phát huy những sáng kiến trong khi chơi, biết chủ động tạo ra những tình huống, vận dụng một cách linh hoạt các công cụ khi chơi, tưởng tượng ra nhiều nhân vật, phương cách ... để trò chơi tăng thêm phần hấp dẫn. Đó sẽ là một học sinh thành công trong việc học, miễn là cháu được giáo dục trong một môi trường tích cực, có nhiều hoạt động thúc đẩy sự tích cực, chủ động và sáng tạo.

## **2. Chơi là phương tiện giáo dục toàn diện cho trẻ:**

### *2.1. Hoạt động vui chơi là phương tiện giáo dục và phát triển trí tuệ cho trẻ mẫu giáo*

Hoạt động vui chơi góp phần củng cố, chính xác hóa, cụ thể hóa, làm phong phú vốn hiểu biết của trẻ về thế giới xung quanh. Vì nội dung hoạt động vui chơi của trẻ phản ánh thế giới xung quanh sẽ giúp trẻ hiểu sâu sắc hơn về thế giới xung quanh.

Ví dụ: Qua trò chơi “Xây dựng trường mẫu giáo”, biểu tượng trường mẫu giáo của bé sẽ được cụ thể, phong phú và sâu sắc hơn.

Để thỏa mãn nhu cầu chơi, trẻ không những vận dụng những hiểu biết đã có mà trong quá trình chơi hấp dẫn, sự hứng thú và tính chủ thể hoạt động thúc đẩy trẻ tới chiếm lĩnh tri thức mới. Điều này ảnh hưởng tích cực đến nhu cầu nhận thức của trẻ.

Hoạt động vui chơi là mảnh đất tốt để phát triển hoạt động nhận thức của trẻ như cảm giác, tri giác, trí nhớ, tư duy, đặc biệt là trí tưởng tượng và ngôn ngữ.

Những vật hình khối giúp trẻ nhận thức được không gian ba chiều. Trẻ có thể tưởng tượng rất nhiều hình ảnh, nhân vật thông qua các khối gỗ đơn giản ấy. Khi chơi các trò chơi ráp hình, trẻ sẽ phát triển khả năng suy luận về không gian, biết cách quan sát những kiểu mẫu và chi tiết, thực tập sự phối hợp tay và mắt.

Trò chơi sẽ giúp cho trí tưởng tượng của các em bay bổng, các em có thể hình dung ra rất nhiều hoạt động trong xã hội thông qua trò chơi.

Với trí tưởng tượng phong phú các em có thể biến cây gậy thành con ngựa, biến các ghế ngồi thành xe lửa hay xe ...tăng! Các trò chơi nắn đất sét vừa giúp cho trẻ phát huy trí tưởng tượng lại vừa giúp trẻ phát huy kỹ năng khéo léo của bàn tay. Đó chính là niềm hạnh phúc lớn lao của tuổi thơ và đó cũng là tiền đề cho khả năng sáng tạo sau này khi các em khôn lớn.

## *2.2 Hoạt động vui chơi là phương tiện giáo dục và phát triển đạo đức cho trẻ mẫu giáo*

Chơi là hoạt động có ảnh hưởng mạnh mẽ đến tâm tư, tình cảm, đạo đức của trẻ.

Thông qua trò chơi đóng vai theo chủ đề, trẻ biết đối xử nhẹ nhàng, yêu thương, che chở các em nhỏ hơn, biết chần sóc, lo lắng cho người thân khi người thân bị ốm đau,... Nghĩa là các qui tắc ứng xử “bên ngoài” do động cơ chơi đã trở thành các qui tắc ứng xử “bên trong” của trẻ như cảm thông, chia sẻ, quan tâm, thật thà, dũng cảm, lòng nhân ái,... Ví dụ, trong vui chơi nếu bé giật đồ chơi của bạn, cô giáo có thể giải thích với bé: “việc giật đồ chơi của bạn là không được, nếu con thích thì phải mượn bạn chứ”.

Cô giáo cũng có thể hỏi trẻ lần sau sẽ làm gì để mượn đồ chơi của bạn.

Trong các loại trò chơi, trò chơi phân vai theo chủ đề có vị trí đặc biệt quan trọng. Thông qua chủ đề mà cô giáo có tác động vào nhiều khía cạnh đạo đức của trẻ. Có thể nói rằng vui chơi là mắt xích nối liền trẻ với các qui tắc đạo đức, giúp các quá trình hình thành các phẩm chất đạo đức diễn ra dễ dàng, tự nhiên và bền vững hơn.

### *2.3 Hoạt động vui chơi là phương tiện giáo dục và phát triển thể chất cho trẻ mẫu giáo*

Chơi mang lại niềm vui cho trẻ, giúp phát triển thể lực và tinh thần khỏe mạnh, sáng khoái.

Các trò chơi vận động sẽ giúp giúp đẩy mạnh trao đổi chất, tăng cường hô hấp và tuần hoàn máu, củng cố và phát triển thể lực của trẻ, biết phối hợp sự vận động, hoàn thiện các vận động cơ bản, tăng cường khả năng phản xạ, sự nhanh nhẹn...

### *2.4 Hoạt động vui chơi là phương tiện giáo dục và phát triển thẩm mỹ cho trẻ mẫu giáo.*

Thông qua các trò chơi, trẻ cảm nhận được cái đẹp ở màu sắc, hình dạng, kích thước của đồ chơi, cảm nhận được cái đẹp trong hành vi, cách ứng xử, lời nói khi trẻ thực hiện vai chơi.

### *2.5 Hoạt động vui chơi là phương tiện giáo dục và phát triển lao động cho trẻ mẫu giáo.*

Trong quá trình chơi, dưới sự hướng dẫn của cô, trẻ sẽ hình thành được một số kỹ năng sử dụng đồ dùng, đồ chơi và hình thành các phẩm chất đạo đức của người lao động trong tương lai như tính mục đích, sáng tạo, kiên trì, yêu lao động.

Chính vì vậy vui chơi có ý nghĩa rất quan trọng đối với sự phát triển toàn diện của trẻ vì thông qua đó trẻ học được rất nhiều thứ về môi trường xung quanh, phát triển các giác quan, tìm hiểu sở thích của bản thân...

Thông qua các đồ chơi và trò chơi, trẻ sẽ nhận thức được những mối tương quan giữa mình và môi trường bên ngoài. Trẻ em tiếp thu những kiến thức, kỹ năng rất tốt khi chơi. Tất cả các hoạt động vui chơi mà trẻ tham dự đều xây dựng cho trẻ khả năng nhận thức, tình cảm. Giúp trẻ phát triển thể lực, kỹ năng để làm nền tảng cho việc học tập sau này.

Trò chơi cũng giúp cho các em nâng cao tính kỷ luật tự giác, thông qua việc ý thức được các vai trò trong cuộc chơi, chấp hành các quy định của trò chơi một cách tự nguyện. Dần dần điều đó sẽ hình thành ở trẻ một thói quen



tốt là tự đặt ra cho mình những nguyên tắc về kỷ luật, làm nền tảng cho các hoạt động sau này.

Tại gia đình, nếu phụ huynh biết cách chơi với con, không những giúp cho trẻ phát triển, để có thể thích nghi nhanh với các hoạt động tại nhà trường, mà còn giúp trẻ tự tin hơn trong việc giao tiếp với các bạn cùng lứa tuổi.

### **3.Vui chơi hình thành một số kỹ năng xã hội cho trẻ**

#### *3.1 Kỹ năng làm việc nhóm*

Trong hầu hết các trò chơi, trẻ đều cần có bạn chơi, có thể là một, hai hay nhiều trẻ cùng chơi đùa với nhau. Điều này sẽ giúp trẻ phát huy được tính tương tác xã hội, đồng thời cũng giúp cho bé trở nên độc lập hơn, trẻ sẽ có khả năng giải quyết vấn đề, phát huy tính tập trung và trí tưởng tượng.

Khi chơi trẻ sẽ dần dần ý thức được giá trị bản thân, đây là yếu tố cực kỳ quan trọng để giúp trẻ hình thành nhân cách. Làm việc nhóm sẽ giúp trẻ tự tin hơn trong giao tiếp, biết cách tự khẳng định bản thân mình trong môi trường tập thể, đồng thời giúp trẻ có thể phát huy cá tính, sự sáng tạo, biết hợp tác với những đứa trẻ khác để hoàn thành những công việc chung.

#### *3.2 Biết lắng nghe*

Thông qua các câu chuyện cổ tích, các trò chơi âm nhạc, các bài ca dao, đồng dao, trò chơi gọi tên ... Trẻ sẽ nghe và sau đó nhắc lại, kể lại được...

#### *3.3 Biết tập trung*

Các trò chơi xếp gạch, xếp logo, nắn đất sét ... sẽ giúp trẻ phát triển kỹ năng này. Điều này sẽ giúp trẻ dễ dàng tập trung vào việc học về sau.

#### *3.4 Biết quan sát và phân biệt*

Những trò chơi quan sát các điểm giống/khác nhau qua hai hình vẽ tương tự. Hay trò chơi xếp theo thứ tự một cái cây từ lúc mới mọc cho đến khi ra hoa, cách phân biệt hai cái lá tươi và lá khô...

### *3.5 Phát triển sự phối hợp giữa mắt và bàn tay*

Bạn có thể vạch hai đường song song, uốn lượn hay zíc zắc và yêu cầu trẻ kẻ một đường vào giữa hai con đường đó... Những trò chơi phát triển vận động, gia tăng sự phối hợp giữa mắt và tay là hết sức cần thiết cho trẻ trong việc tập viết.

### *3.6 Biết nguyên tắc từ trái sang phải*

Điều này có vẻ đơn giản, nhưng tập cho trẻ khả năng nhìn từ trái sang phải, rồi nhanh chóng trở lại điểm ban đầu là điều phải được tập luyện : Cầm viết gạch từ trái sang phải, tập đếm các đồ vật từ trái sang phải, chơi các trò chơi chuyên banh hay một món đồ từ trái sang phải... Điều này sẽ giúp trẻ dễ dàng hơn trong việc đọc từ trái sang phải.

#### **❖ Câu hỏi (bài tập) củng cố:**

1. Trình bày ý nghĩa của hoạt động vui chơi với sự phát triển nhân cách của trẻ mẫu giáo?
2. Trò chơi có vai trò quan trọng như thế nào trong trường mẫu giáo ?

## Chủ đề 2. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG VỚI ĐỒ VẬT CHO TRẺ LỨA TUỔI NHÀ TRẺ ( 24-36 THÁNG TUỔI )

❖ **Mục tiêu học tập:** Sau khi học xong bài này, người học có thể:

- Trình bày được ý nghĩa của hoạt động với đồ vật cho trẻ lứa tuổi nhà trẻ
- Trình bày phương pháp tổ chức hoạt động với đồ vật

### 1. Ý nghĩa của hoạt động với đồ vật cho trẻ lứa tuổi nhà trẻ:

Hoạt động với đồ vật là hoạt động chủ đạo của trẻ 24 - 36 tháng tuổi. Không phải ngẫu nhiên mà “Hoạt động với đồ vật trở thành hoạt động chủ đạo của lứa tuổi nhà trẻ”. Đồ vật với bé không chỉ để nghịch hoặc thậm chí gặm nhấm để vui, để thỏa mãn khám phá qua các giác quan, mà còn chứa đựng một chức năng nhất định và có cách sử dụng tương ứng.

#### 1.1 Phát triển ngôn ngữ của trẻ

Dưới sự hướng dẫn của người lớn, bé rất thích thú khi được biết tên, gọi đúng tên và biết được ý nghĩa của chúng: cái bát để đựng đồ ăn, cái cốc dùng để uống nước, cái thìa để xúc ăn, chiếc mũ để đội, đôi dép để đi... Mọi thứ xung quanh trở thành đối tượng thu hút sự chú ý của bé. Bé hào hứng tìm tòi, khám phá, tháo lắp đồ dùng, lắp cái này vào cái kia, lúc nào bé cũng bận rộn, luôn tay luôn chân.

Nhờ vậy mà tâm lý bé phát triển mạnh mẽ, đặc biệt là trí tuệ, từ đó nhịp độ ngôn ngữ của trẻ tăng lên rõ rệt về vốn từ cũng như cách phát âm ngày càng chính xác. Và, nếu không được hoạt động, bé sẽ cảm thấy bứt rứt, khó chịu, đứng ngồi không yên.

“Trẻ lên 2-3 cả nhà học nói”. Đúng là như thế, trẻ thích nói và liên tục hỏi. Những suy nghĩ của bé vô cùng ngộ nghĩnh, cách diễn đạt lại hạn chế. Đứng trước một sự vật hiện tượng mới, bé muốn biết ngay lập tức và hỏi “Cái gì đây”, “Để làm gì”. Người lớn lúc này hãy dành thời gian để vui chơi cùng bé để giải đáp những thắc mắc, những điều băn khoăn và hướng dẫn bé cách hoạt động với chúng. Điều này sẽ tạo ra những hành vi vô cùng tích cực cho bé sau này.

## *1.2 Phát triển trí tuệ*

Hoạt động với đồ vật tạo nên những biến đổi về chất trong tâm lý trẻ.

Thông qua hoạt động với đồ vật, trẻ biết được tên gọi, màu sắc, hình dáng, công dụng ... của vật đó. Chính vì vậy, những chức năng của đồ vật được bộc lộ trước mắt trẻ, và đồ vật xung quanh trở thành đối tượng thu hút sự chú ý của trẻ, khiến trẻ háng hái tìm kiếm, khám phá, làm cho đời sống tâm lý của trẻ phát triển mạnh mẽ.

Tuy nhiên, trong vô số đồ vật mà trẻ muốn hành động với chúng, có rất nhiều đồ vật dễ bị hư hỏng (như cốc dễ bị vỡ, sách dễ bị rách...) hoặc gây nguy hiểm (dao dễ làm đứt tay). Tình hình này dễ làm mâu thuẫn giữa tính tích cực hoạt động của trẻ với sự "bảo vệ", cấm đoán của người lớn. Do đó đồ chơi ra đời là để giải quyết mâu thuẫn này. Trẻ không hành động với đồ vật thật thì hành động với đồ chơi (là mô hình của đồ vật thật). Đồ chơi đối với trẻ lúc này hết sức cần thiết chẳng khác nào cuộc cày đối với người nông dân, máy móc đối với người công nhân, phòng thí nghiệm đối với nhà bác học. Đứa trẻ ấu nhi như là một "nhà hoạt động thực tiễn" hay một "nhà thực nghiệm" bởi vì chỉ bằng hoạt động với đồ vật trẻ mới có thể khám phá được chức năng của chúng và phương thức hành động tương ứng.

Tuy vậy hành động đối với đồ vật thật vẫn mang một ý nghĩa hết sức quan trọng. Do đó người lớn cũng cần mạnh dạn cho trẻ tiếp xúc với đồ vật thật (nếu không gây nguy hiểm), và dạy cho trẻ hành động đúng với các đồ vật ấy, mặt khác lại phải tạo ra cho trẻ nhiều đồ chơi để trẻ có thể hành động với chúng như là đồ vật thật, đặc biệt là loại đồ chơi chứa đựng nhiều yếu tố kích thích trẻ hành động giúp cho sự phát triển tâm lý của trẻ thuận lợi.

Với sự hướng dẫn của người lớn, trẻ hướng hoạt động của mình vào việc sử dụng đồ vật. Điều quan trọng là trong khi lĩnh hội những hành động sử dụng các đồ vật sinh hoạt hằng ngày thì đồng thời trẻ cũng lĩnh hội được những quy tắc hành vi trong xã hội. Thái độ của người lớn lúc này đồng tình hay phản đối là hết sức quan trọng để củng cố việc nắm vững quy tắc hành vi xã hội cho trẻ.

### *1.3 Hoàn thiện các giác quan*

Nhờ các hoạt động trực tiếp với đồ vật, các giác quan của trẻ phát triển tốt hơn. Đặc biệt là sự khéo léo, linh hoạt của bàn tay và ngón tay của trẻ.

Như vậy, hoạt động với đồ vật có ý nghĩa đặc biệt đối với sự phát triển thể chất và tinh thần cho trẻ lứa tuổi nhà trẻ.

## **2. Phương pháp tổ chức hoạt động với đồ vật cho trẻ:**

### *2.1 Một số yêu cầu:*

- Cho trẻ hoạt động với đồ vật theo nhu cầu và hứng thú của trẻ, không áp đặt theo ý muốn chủ quan của người lớn.

- Đồ vật, đồ chơi phải có màu sắc sặc sỡ, đảm bảo an toàn, vệ sinh, chủng loại phong phú.

- Khi hướng dẫn trẻ, không quá nôn nóng vội vàng làm thay trẻ khi thấy trẻ lóng ngóng lúc sử dụng các công cụ.

### *2.2 Các hình thức tổ chức hoạt động:*

a) Hoạt động với đồ vật có chủ đích: Trẻ học theo chương trình đã qui định. Chủ yếu cung cấp kiến thức, kỹ năng mới của hoạt động với đồ vật cho trẻ. Mỗi nhóm thường 8-12 trẻ, thời gian 10-15 phút.

b) Hoạt động tự do với đồ vật: Trẻ ôn luyện, củng cố các kiến thức, kỹ năng với đồ vật đã biết. Trẻ tự lựa chọn nội dung mà trẻ thích và có thể thay đổi nội dung chơi, nhóm chơi, thời gian 20-30 phút.

### *2.3 Tổ chức hoạt động :*

Căn cứ vào đặc điểm lứa tuổi, vốn hiểu biết của trẻ về những tri thức kỹ năng sẽ dạy và yêu cầu cần đạt để xác định nội dung hoạt động phù hợp.

**VD:** Khi cho trẻ tiếp xúc quả cam (hoặc đồ chơi quả cam), phải cho trẻ được gọi tên, phân biệt màu sắc, hình dạng, kích thước quả cam thông qua việc trẻ được sờ, nắm, nhìn....

Hoặc khi cho trẻ xếp hình phải cho trẻ được gọi tên loại đồ chơi đó, nhận biết về màu sắc, hình dạng, kích thước, công dụng, thuộc tính (nhựa, gỗ, mút...) của các khối đó. Đồng thời rèn cho trẻ kỹ năng xếp chồng và xếp cạnh nhau, sau đó đặt tên cho sản phẩm mà trẻ xếp: Ngôi nhà, đường tàu, hồ nước....

**VD:** Nếu muốn cho trẻ xếp đoàn tàu hỏa. Đầu tiên, cần cho trẻ gọi tên loại đồ chơi đó bằng câu hỏi: Đây là gì? (đồ chơi xếp hình), dùng để làm gì? (để chơi, để xếp hình...), đồ chơi này có màu gì? (đồ chơi có màu đỏ, xanh...), đồ chơi này có dạng hình gì? (đồ chơi này có dạng hình vuông, tròn...). Để xếp được đoàn tàu con phải làm như thế nào? (phải chồng lên nhau, phải xếp cạnh nhau, phải xếp nối đuôi nhau...), con xếp được cái gì đây? (con xếp được tàu hỏa...), con xếp đoàn tàu hỏa như thế nào? (con xếp bằng cách chồng lên nhau, xếp cạnh nhau...).

Như vậy là chỉ thực hiện một nội dung chơi xếp hình nhưng chúng ta đã tích hợp được rất nhiều ý nghĩa giáo dục trẻ: Nhận thức về màu sắc, hình dạng..., tập nói để phát triển ngôn ngữ, các thao tác khéo léo của cơ ngón tay, tính kiên trì hoàn thành nhiệm vụ, trí tưởng tượng khi trẻ đặt tên cho sản phẩm, phát triển khả năng tư duy trừu tượng vì trẻ phải nhớ lại biểu tượng về đoàn tàu khi chợt nhìn thấy ở đâu đó....

Nếu chúng ta kiên quyết hướng trẻ chơi xong phải cất xếp đồ chơi vào đúng nơi quy định, quá trình sử dụng đồ chơi không quăng ném, cắn, bẻ..., thì thật là tuyệt vời, bởi chúng ta thực hiện xong một chu trình khép kín trong quá trình giáo dục trẻ mang tính tích hợp.

Để tổ chức hoạt động với đồ vật cho trẻ, có thể thiết kế bản kế hoạch với những nội dung cơ bản sau:

- Tên đề tài ( chủ đề ): ....
- Đối tượng (độ tuổi): ...
- Số lượng trẻ:...
- Thời gian tiến hành :....
  1. Mục tiêu giáo dục: ...
  2. Nội dung hoạt động:
    - Nội dung hoạt động chính
    - Nội dung tích hợp
  3. Chuẩn bị:
    - Không gian, địa điểm
    - Đồ vật, đồ chơi
    - Phương tiện kỹ thuật
    - .....

#### 4. Các bước tiến hành:

- Ổn định tổ chức, gây hứng thú cho trẻ
- Cô hướng dẫn mẫu
- Tổ chức cho trẻ chơi – tập
- Kết thúc

### GIÁO ÁN HOẠT ĐỘNG VỚI ĐỒ VẬT

Đề tài: Xâu vòng

Chủ đề: Các cô các bác trong trường mầm non

Nhánh: Cô giáo của bé

Ngày soạn:

Ngày dạy:

Lứa tuổi: 24 – 36 tháng

Số trẻ: 15 trẻ

Người soạn ( dạy):

Trường..

#### **I. Mục đích yêu cầu:**

- + Kiến thức: Trẻ biết tay phải cầm dây xâu, tay trái cầm hạt để xâu.
- + Kỹ năng: Rèn luyện sự khéo léo của đôi bàn tay, biết phối hợp hoạt động mắt và tay để xâu được vòng.

+ Giáo dục:

- Trẻ chú ý xâu và biết giữ gìn thành quả của mình.
- Trẻ biết yêu quý kính trọng các bác, các cô trong nhà trường.

#### **II. Chuẩn bị**

+ Đồ dùng của cô:

- Giáo án
- Hệ thống câu hỏi
- Vòng mẫu xanh – đỏ
- Hai hộp ( màu xanh, màu đỏ)
- Giáo án điện tử
- Máy chiếu.
- Đàn

- Chiếu chải sàn nhà gọn gàng sạch sẽ.

+ Đồ dùng của trẻ:

- Mỗi trẻ một rổ hạt và dây khâu
- Tâm thế vui vẻ thoải mái
- Trang phục gọn gàng

+ Nội dung kết hợp:

- HDLQVH: Thơ: Cô và mẹ
- HGDGDAN: Bài hát: cô và mẹ
- HDNBPB: Màu xanh, màu đỏ.

### III. Cách tiến hành

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p><b>* Hoạt động 1. Trò chuyện</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô cho trẻ đọc bài thơ: cô và mẹ</li> <li>- Các con vừa đọc bài thơ gì?</li> <li>- Cô giáo của chúng mình tên là gì?</li> <li>- Các con nhìn lên màn hình, có rất nhiều hình ảnh các cô các bác trong nhà trường.</li> </ul> <p>(Cho trẻ xem máy chiếu về hình ảnh các cô các bác.)</p> <p>Hôm nay là ngày 20/10 là ngày phụ nữ Việt Nam các con làm gì để tặng cô giáo của mình?</p> <p><b>* Hoạt động 2: Nội dung bài mới</b></p> <p>Quan sát mẫu:</p> <p>Các con nhìn xem trên màn hình có gì đây?</p> <p>Cái vòng màu gì ?</p> <p>Các con có muốn khâu được vòng đẹp để tặng cô giáo không?</p> <p>Cô làm mẫu:</p> <p>Lần 1: Cô làm mẫu không giải thích</p> <p>Lần 2: Cô làm mẫu giải thích</p>	<p>Cô và mẹ</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ xem</p> <p>Trẻ xem mẫu</p> <p>Có vòng màu</p> <p>Vòng màu đỏ</p> <p>Có ạ</p> <p>Trẻ xem cô làm mẫu</p>



Tay phải cô cầm dây khâu, cô cầm dây bằng hai đầu ngón tay cái và ngón tay trỏ, tay trái cô cầm hạt, cô khế luôn dây qua lỗ nhỏ của hạt, mắt cô nhìn thẳng vào hạt. cô lần lượt khâu, cô khâu từng hạt một cô khâu hết số hạt trong rổ cô buộc hai đầu dây lại để tạo thành một chiếc vòng rất đẹp.

Các con thấy vòng của cô như thế nào?

Các con ngoan khâu vòng đẹp để tặng các cô các bác nhé.

\* Trẻ thực hiện:

Cô phát cho mỗi trẻ một rổ đựng hạt và dây khâu. Cô đến từng trẻ quan sát, hướng dẫn những trẻ những trẻ chưa làm được, cô động viên trẻ kịp thời.

• Nhận xét sản phẩm:

Các con khâu vòng rất đẹp cô khen các con.

Các con nhìn xem trên bàn cô giáo có 2 chiếc hộp màu gì?

Bạn nào có vòng màu xanh thì để vào hộp màu xanh

Bạn nào có vòng màu đỏ thì để vào hộp màu đỏ.

Khi các con mang vòng lên tặng cô giáo các con phải đi qua đoạn đường hẹp, các con thật khéo không được dẫm chân vào vạch.

Cả lớp hát bài: Cô và mẹ.

( Cô nhận xét chủ yếu động viên trẻ)

\* **Hoạt động 3: Kết thúc.** Chuyển hoạt động

Vòng đẹp ạ

Có ạ

Trẻ khâu vòng

Trẻ thực hiện

Cả lớp hát vui vẻ

## **Chủ đề 3: CÁC LOẠI TRÒ CHƠI MẪU GIÁO VÀ PHƯƠNG PHÁP HƯỚNG DẪN TRẺ CHƠI**

❖ **Mục tiêu học tập:** Sau khi học xong bài này, người học có thể:

- Trình bày được nội dung, hình thức và phương pháp tổ chức các nhóm trò chơi trong trường mẫu giáo
- Thực hành tổ chức một số trò chơi cho trẻ mẫu giáo

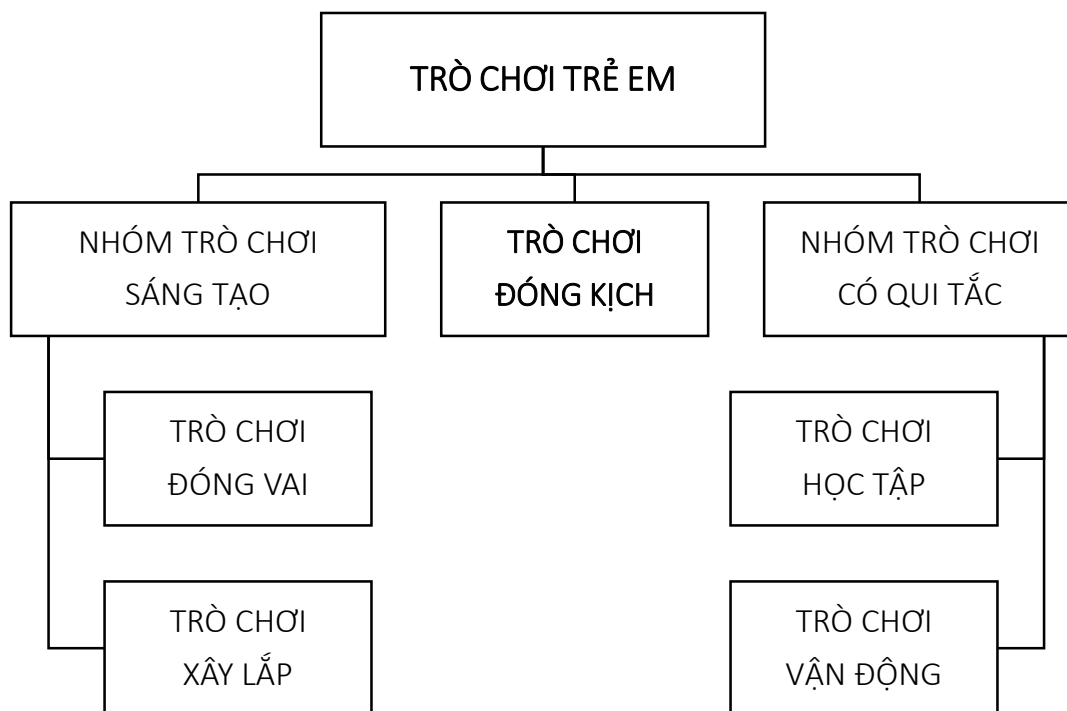
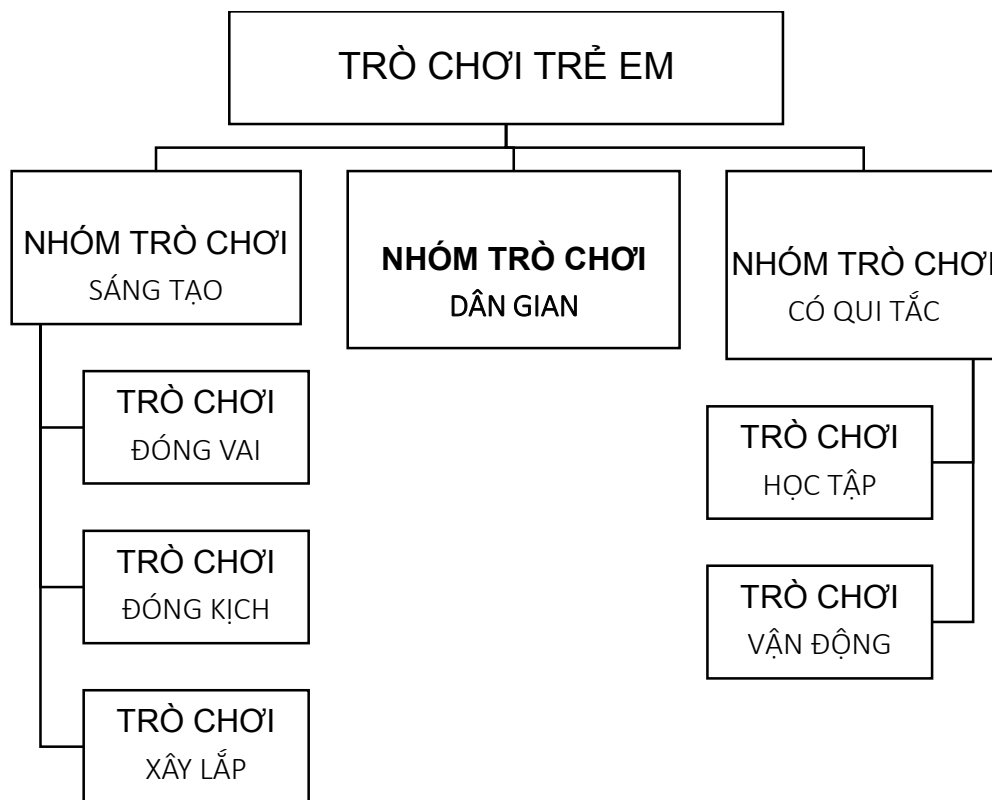
### **1. Phân loại trò chơi**

Có nhiều quan niệm về cách phân loại trò chơi trẻ em: theo lứa tuổi ( Giăng Piagê – Thụy Sĩ ), theo các mối quan hệ của trẻ ( S.Sten – Mỹ ), theo tính chất trò chơi ( các nhà giáo dục Nga )...

Hiện nay, trong chương trình giáo dục mẫu giáo Việt Nam , trò chơi được chia làm 3 nhóm:

- Nhóm trò chơi sáng tạo :
  - Phân vai theo chủ đề
  - Trò chơi đóng kịch
  - Trò chơi lắp ghép-xây dựng
- Nhóm trò chơi có qui tắc :
  - Trò chơi học tập
  - Trò chơi vận động
- Nhóm trò chơi dân gian

Tuy nhiên các trò chơi dân gian cũng có thể xếp vào nhóm trò chơi có qui tắc. Còn trò chơi đóng kịch là nhóm trung gian giữa trò chơi sáng tạo và trò chơi có qui tắc.



## **2. Một số đặc điểm cơ bản của trò chơi mẫu giáo**

### *2.1 Trò chơi mang tính tự do*

Trẻ tự nguyện tham gia vào trò chơi mà mình thích, lựa chọn đồ chơi mình thấy cần, tự lựa chọn bạn chơi và không chơi nữa nếu hết hứng thú.

Trò chơi hấp dẫn trẻ vì trẻ tự tạo ra nó, làm chủ được nó. Hơn nữa, hành động chơi xuất hiện từ nguyện vọng và hứng thú cá nhân chứ không do sự áp đặt máy móc từ phía người lớn. Trong khi chơi trẻ không chủ tâm nhằm tới một lợi ích thiết thực nào cả. Cái thúc đẩy trẻ chơi chính là sự hấp dẫn của đồ chơi và bản thân quá trình chơi chứ không phải kết quả chơi. Trẻ chơi chỉ để vui, có vui thì mới chơi.

### *2.2 Tính tự điều khiển*

Trong trò chơi chứa đựng các qui tắc, luật lệ, mà nếu phá vỡ chúng thì trò chơi cũng bị phá vỡ theo. Do đó, khi tham gia trò chơi, trẻ chịu sự chi phối của các qui tắc ấy, làm cho trò chơi mang tính tự tổ chức, tạo cơ chế tự điều khiển hành vi của trẻ.

### *2.3 Tính tượng trưng*

ĐHV của trẻ là mô phỏng lại cuộc sống của con người, mô phỏng lại những mối quan hệ giữa con người với tự nhiên và xã hội. Trong khi chơi, trẻ có thể dùng đồ vật thay thế tượng trưng cho vật thật, việc thật. chính sự mô phỏng đó là điều kiện cần thiết giúp trẻ có được những hành động tự do, thoải mái, có niềm say mê đến tận cùng với bao ước mơ ngộ nghĩnh và thú vị.

### *2.4 Tính sáng tạo*

Khi chơi, tư duy và óc tưởng tượng của trẻ làm việc rất tích cực. Xuất phát từ những hiểu biết về thế giới xung quanh nhưng khi chơi, trẻ không chỉ bắt chước mà còn sáng tạo ở rất nhiều khía cạnh của trò chơi (nhất là trò chơi đóng vai): lựa chọn đồ chơi, sắp xếp vị trí chơi, lựa chọn phương thức hoạt động...

## *2.5 Tính giàu cảm xúc*

Trò chơi là một phần trong cuộc sống của trẻ. HĐVC là hoạt động mang màu sắc xúc cảm chân thực, mạnh mẽ. Trò chơi đã tác động mạnh mẽ và toàn diện đến trẻ, vì nó thâm nhập dễ dàng hơn cả vào thế giới tình cảm của trẻ, mà tình cảm đối với trẻ là động cơ mạnh mẽ nhất. Dù biết trong trò chơi mọi cái đều là giả vờ, nhưng tình cảm mà các em biểu hiện trong đó là tình cảm chân thực, hồn nhiên và thẳng thắn. Trong khi chơi, trẻ thể hiện các xúc cảm thích thú, lo lắng, sợ hãi ... Những cảm xúc ấy gắn liền với các vai chơi, các yếu tố thắng, bại của các trò chơi thi đua. Nhưng dù thắng hay thua, trẻ vẫn luôn cảm thấy vui sướng, thoải mái vì được tham gia chơi hết mình trong thế giới diệu kỳ của chúng

## **3. Các loại trò chơi mẫu giáo**

### *3.1 Trò chơi đóng vai*

- Trò chơi đóng vai còn gọi là trò chơi giả bộ, mô phỏng những sự việc diễn ra trong cuộc sống. Đây là một hoạt động vui chơi chủ đạo của trẻ ở lứa tuổi 3- 6, góp phần giải quyết mâu thuẫn giữa nhu cầu bắt chước người lớn và khả năng chưa cho phép của trẻ trong giai đoạn này, tạo nên động lực phát triển tâm lý, xã hội của trẻ mẫu giáo. Trong giai đoạn này, thông qua trò chơi đóng vai, trẻ bộc lộ những hiểu biết và cảm nhận về đời sống quanh mình, giúp trẻ cảm thấy thích thú với môi trường xung quanh, trở nên gần gũi với con người trong cuộc sống, đặc biệt là những đối tượng mà trẻ tiếp xúc hàng ngày.

- Trò chơi đóng vai có ý nghĩa đặc biệt với trẻ mẫu giáo, chính khi trẻ chơi là trẻ từng bước học làm người. Qua các trò chơi đóng vai, trẻ xây dựng được kĩ năng sống và hình thành nhân cách. Trò chơi đóng vai tạo ra rất nhiều cơ hội cho trẻ học cách giao tiếp, học cách kiềm chế cảm xúc và cả thực hiện những công việc trong đời thường, có tính tượng trưng, độc đáo. Chơi đóng giả bác sĩ, trẻ sẽ tưởng tượng cách các y bác sĩ chăm sóc bệnh nhân của họ. Chơi đóng giả gia đình, chúng sẽ tập làm quen với cách các bậc cha mẹ nghĩ về con cái. Các trò chơi đòi hỏi trí tưởng tượng như vậy còn giúp phát triển lòng vị tha, thông cảm với người khác.

- Khi trẻ chơi đóng vai, chúng sẽ tự tìm tòi cách dùng từ, cấu trúc câu cũng như các kỹ năng giao tiếp bằng lời khác cho phù hợp với vai đã chọn. Do đó giúp trẻ phát triển ngôn ngữ nói.

\* Đặc thù của trò chơi đóng vai:

- Trò chơi do trẻ tự nghĩ ra, trẻ có cả một kế hoạch hành động, tự đóng vai nào đó và tìm những đồ vật để thực hiện trò chơi phù hợp với dự định.

- Trẻ tự do sáng tạo những tình huống mới và học cách xử lý khi chơi tự do

- Trò chơi đóng vai bao giờ cũng có chủ đề, nội dung, có hoàn cảnh tưởng tượng và có sự thoả thuận phân vai với bạn chơi.

\* Phương pháp hướng dẫn trẻ chơi đóng vai

- Trước hết phải tạo môi trường chơi đa dạng, phong phú, hấp dẫn và an toàn đối với trẻ. Giáo viên có thể để riêng một “góc tưởng tượng” với một chủ đề khác nhau vào mỗi tháng. Trẻ có thể được khuyến khích đem các món đồ từ nhà để đóng góp vào góc tưởng tượng của chúng.

- Làm cho trẻ hứng thú, có ấn tượng với những sự kiện, nhân vật, mối quan hệ ... trong xã hội và sinh hoạt hàng ngày xung quanh trẻ.

- Cho trẻ tự chọn trò chơi, nhóm chơi theo nhu cầu và ý thích của chúng, không nên bắt trẻ chơi theo ý định của cô.

- Hãy để trẻ tự chơi, không nên quan tâm đến kết quả mà quan tâm tới quá trình. Tức là trong quá trình chơi trẻ đã chơi những gì, đã hoạt động như thế nào.

- Trong khi chơi, cô giáo sẽ hướng trẻ vào mô phỏng những quan hệ lành mạnh và uốn nắn những lệch lạc tiêu cực. Hướng dẫn trẻ cách nhập vai, tạo ra tình huống có vấn đề cho trẻ giải quyết .

\* Hướng dẫn trẻ trò chơi đóng vai cần lưu ý một số điểm sau:

+ **Mục đích:** trước khi tổ chức cho trẻ những trò chơi đóng vai theo chủ đề, bao giờ cô cũng phải xác định trước mục đích của trò chơi là gì? Tiến hành trò chơi này nhằm giúp trẻ nắm bắt điều gì? Ví dụ: trò chơi bác sĩ, trẻ sẽ phải biết vai trò của bác sĩ trong đời sống thực là như thế nào, công việc của họ ra sao. Hoặc trò thợ mộc, trẻ sẽ phải biết các thao tác của người thợ mộc, và từng công đoạn để tạo thành sản phẩm ...

+ **Chuẩn bị:** - Chủ đề của cuộc chơi. ví dụ, hôm nay sẽ chơi trò bác sĩ, bệnh nhân hay trò dạy học, trò thợ mộc ...

+ **Dụng cụ:** tùy vào chủ đề để lựa chọn những dụng cụ cần thiết. ví dụ, chơi trò thợ mộc, phải chọn các dụng cụ như cưa, đinh, các mẫu gỗ. Trò chơi bác sĩ thì cần có ông tiêm, tai nghe. Trò bán hàng thì cần bếp, xong nồi, bàn ghế ...những món đồ chơi được làm bằng gỗ hoặc nhựa được bày bán ở các cửa hàng dành cho trẻ

+**Tiến hành:** Chia các em thành từng nhóm với số lượng và độ tuổi tương đương nhau. Mỗi nhóm sẽ phân vai, nếu là trò bác sĩ thì ai làm bác sĩ, ai làm bệnh nhân, ai làm y tá. Nếu là trò thợ mộc thì ai sẽ là thợ cả, ai là thợ phụ, ai là người đi đặt hàng ... Tùy từng vai, sẽ được chọn những dụng cụ phù hợp với mình sau đó để các em tự do thể hiện các hành động cử chỉ phù hợp với vai mình được phân công. GV có thể đứng ngoài quan sát, thậm chí cho hai nhóm cùng thi nhau làm ra một sản phẩm nào đó, sau đó chấm điểm xem ai đóng đạt nhất.

+**Kết thúc:** Đối chiếu với mục đích và yêu cầu của trò chơi. Sau khi kết thúc, các bé học được những gì? Có thể đặt ra một số câu hỏi cho trẻ trả lời

Với từng lứa tuổi khác nhau, cô có thể cho trẻ chơi một số trò chơi đóng vai như : Ru bé ngủ, tắm cho bé, bán hàng, bác sĩ khám bệnh, lớp học, gia đình ....

### **3.2 Trò chơi học tập**

- Trò chơi học tập là trò chơi có luật và có nội dung định trước. Là trò chơi hướng đến sự mở rộng tính chính xác hóa, hệ thống hoá biểu tượng của trẻ về thế giới xung quanh, hướng đến sự phát triển các năng lực trí tuệ, giáo dục lòng ham hiểu biết cho trẻ, trong đó nội dung học tập được kết hợp với hình thức chơi.

- Trò chơi học tập góp phần phát triển các quá trình tâm lý nhận thức như cảm giác, tri giác, tư duy, trí nhớ, trí tưởng tượng và ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo .

- Trò chơi học tập đối với trẻ mẫu giáo được sử dụng làm phương tiện cung cấp và củng cố tri thức, rèn luyện kỹ năng, kích thích cho trẻ phát huy

tính tích cực , tính sáng tạo trong hoạt động nhận thức nhờ các tình huống chơi hấp dẫn.

\* Cấu trúc của một trò chơi học tập gồm :

+ *Nội dung chơi*: Trò chơi học tập giống như một bài toán mà trẻ phải giải quyết dựa trên những điều kiện đã cho, qua đó củng cố kiến thức hoặc rèn luyện kỹ năng cho trẻ. Đây chính là các nhiệm vụ học tập và là thành phần cơ bản của trò chơi học tập , nó gây sự hứng thú kích thích tính tò mò của trẻ nhờ các tình huống có vấn đề .VD: cái gì biến mất...

Nội dung xoay quanh các vấn đề ôn , củng cố tri thức trẻ đã có, rèn luyện các kĩ năng , phát triển các giác quan.

+ *Luật chơi* (còn gọi là quy tắc chơi) là những quy định chung mà những người tham gia phải thực hiện. Luật chơi là tiêu chuẩn đánh giá hành động chơi đúng hay sai. Nếu luật chơi không được thiết lập thì hành động chơi sẽ tản mạn và có thể không thực hiện được

+ *Hành động chơi*: Là hệ thống các thao tác mà trẻ thực hiện trong quá trình chơi để giải quyết nhiệm vụ học tập chứa đựng trong nội dung chơi . Các hành động chơi phức tạp dần theo sự phát triển của trẻ, chủ yếu là hành động nhận thức để giúp trẻ có được biểu tượng đúng đắn về các đối tượng xung quanh theo những dấu hiệu bên ngoài (màu sắc, hình dạng...)

+ *Kết quả chơi*: Lúc kết thúc trò chơi trẻ hoàn thành một nhiệm vụ nhận thức nào đó (Đoán được câu đố, nói đúng tên và đặc điểm của sự vật...) Kết quả chơi khuyến khích trẻ tích cực tham gia vào những trò chơi tiếp theo.

\* Phương pháp hướng dẫn:

Khi tổ chức trò chơi học tập vừa phải chú ý đến mục đích dạy học (củng cố kiến thức, rèn luyện kỹ năng ) vừa phải chú ý thích đáng đến mục đích giáo dục ( Rèn luyện những phẩm chất đạo đức, những quy tắc ứng xử ).

- Để tiến hành trò chơi phải giúp trẻ nắm được luật chơi. Tùy theo lứa tuổi và mức độ phức tạp của trò chơi cô có thể giải thích luật chơi, làm mẫu, hướng dẫn nhóm nhỏ chơi sau đó mở rộng ra nhóm khác. Cần đa dạng hoá các trò chơi học tập để trẻ có thể vận dụng kiến thức hoặc rèn luyện kỹ năng trong các tình huống khác . Nội dung, hành động và luật chơi phải được phức



tập hoá dần. Không nên kéo dài thời gian chơi hoặc chơi đi chơi lại nhiều lần một trò chơi học tập sẽ làm trẻ chán, trò chơi dễ đơn điệu.

Phương pháp tổ chức trò chơi học tập gồm 3 bước :

+ Bước 1: Hướng dẫn trò chơi:

Cô giải thích nội dung chơi, luật chơi, hướng dẫn chơi thử.

+ Bước 2 :Theo dõi quá trình chơi.

Theo dõi việc hành động chơi, luật chơi.

Theo dõi khả năng tư duy ngôn ngữ của trẻ. Động viên khuyến khích trẻ chơi

Theo dõi tiến độ chơi.

+ Bước 3 : Nhận xét đánh giá sau khi chơi.

Nhận xét việc thực hiện nắm vững luật chơi.

Nhận xét thành tích của trẻ trong trò chơi.

Nhận xét những quan hệ của trẻ trong nhóm chơi

\* Một số trò chơi học tập

### 1. **Nhớ tên:**

- Mục đích: Phát triển ngôn ngữ và khả năng ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

- Cách chơi:

Trẻ ngồi thành vòng tròn theo từng nhóm ( khoảng 3 -5 trẻ). Cô giáo (hoặc trẻ trong nhóm) vỗ nhẹ vào trẻ ngồi bên cạnh và nói tên 1 trẻ nào đó trong lớp. Trẻ phải nhắc lại tên đó rồi lại vỗ nhẹ vào bạn bên cạnh và nói một tên khác (không được trùng với tên mà trẻ trước đã nói). Trẻ nào nói được nhiều tên các bạn trong lớp sẽ là người thắng cuộc.

### 2. **Tay trái, tay phải của bé**

-Mục đích: Trẻ nhận biết được tay phải, tay trái.

-Chuẩn bị:

+ Những đồ dùng, đồ chơi như: bàn chải đánh răng, lược chải đầu, bút vẽ, thìa xúc cơm, bát...

+ Số đồ dùng, đồ chơi bằng với số trẻ ở mỗi nhóm chơi. Đồ chơi để cách vạch xuất phát khoảng 3 - 4 m.

- + Vẽ một vòng tròn quy định nơi để đồ dùng của mỗi nhóm lấy được.
- Cách chơi :

Cô chia trẻ thành 2 nhóm. Khi có hiệu lệnh, hai trẻ đứng đầu hai nhóm cùng xuất phát. Trẻ phải sử dụng tay phải (hoặc tay trái) để lựa chọn đồ dùng, đồ chơi, sau đó đặt đồ chơi vào vòng tròn quy định của nhóm, rồi chạy về nhóm của mình. Về đến nơi, trẻ phải chạm vào tay phải của bạn tiếp theo để bạn đó được xuất phát rồi chạy xuống cuối hàng. Nhóm nào thực hiện nhanh, đúng luật chơi và về đích trước là thắng cuộc. Nhóm nào về đích chậm hơn hoặc chơi sai là thua cuộc. Nhóm thua cuộc phải giơ tay phải (hoặc tay trái) lên và nhảy lò cò 1 vòng vừa nhảy vừa nói: “Đây là tay phải (hoặc tay trái)”.

### **3. Tìm người nhà**

- Mục đích: Phát triển các giác quan và khả năng định hướng trong không gian trẻ.

- Chuẩn bị:

- + Mỗi trẻ một hình tròn hoặc tam giác.

- Cách chơi:

- + Cô phát cho mỗi trẻ một hình
- + Chia trẻ thành 2 nhóm theo dấu hiệu: hình tròn, tam giác.
- + Cô gọi một trẻ lên, hỏi xem trẻ có hình gì và quan sát xem mình phải tìm đến nhóm nào là “người nhà” của mình. Sau đó, cô bịt mắt trẻ lại rồi cho trẻ đi tìm nhóm của mình. Cô yêu cầu trẻ ở nhóm “người nhà” vỗ tay hoặc nói: “Chúng tôi đây” để trẻ bị bịt mắt định hướng được. Khi đến nơi, trẻ bị bịt mắt phải sờ tay vào các hình mà một trẻ đã cho để xem có đúng là “người nhà” của mình không. Khi nào nói đúng thì trẻ mới được bỏ khăn bịt mắt ra. Trò chơi tiếp tục tương tự với các nhóm khác, chỉ cần đổi vị trí đứng và đổi các hình cho nhau.

### **4. Thêm, bớt vật gì?**

- Mục đích : Phát triển khả năng quan sát
- Chuẩn bị : Đồ dùng, đồ chơi có sẵn trong lớp
- Luật chơi :

Trẻ nói nhanh và đúng tên một số đồ dùng, đồ chơi của lớp được thêm hoặc bớt trong lúc trẻ nhắm mắt lại.

- Cách chơi :

Giáo viên đưa từng đồ dùng, đồ chơi của lớp cho trẻ quan sát và gọi tên. Sau đó cho tất cả vào túi. Khi bắt đầu chơi, giáo viên yêu cầu trẻ nhắm mắt lại (dùng hiệu lệnh) đồng thời đưa các đồ vật sau khi đã thêm hoặc bớt ra bày trước mặt trẻ. Cho trẻ mở mắt (dùng tín hiệu) và nhận xét có đồ dùng đồ chơi nào được thêm hoặc bớt đi. Trẻ nói đúng được tất cả nhóm vỗ tay hoan hô

### **5. Chiếc hộp kỳ diệu**

- Chuẩn bị:

+ Một số thẻ hình để trong một cái túi vải. Trên mỗi thẻ có vẽ một trong các hình: hình cầu, hình lập phương, hình nón, hình chóp, hình khối chữ nhật, hình lăng trụ tam giác...

+ Một hộp to được đậy kín, bên trong đựng các đồ vật có hình cầu, hình nón ... tương tự với các hình trong các thẻ nói trên.

Ví dụ: Trong hộp đựng quả bóng (hình cầu), mái nhà (hình lăng trụ), hộp kẹo (hình khối chữ nhật), khối gỗ hình lập phương.

- Cách chơi: Chơi theo nhóm hoặc cả lớp. Để các đồ chơi trước mặt trẻ. Cho hai trẻ lên chơi, cả lớp quan sát. Một trẻ lấy một thẻ ra khỏi túi và đặt lên bàn. Trẻ kia quan sát thẻ đó và cho tay vào hộp kín, không nhìn, chỉ dùng tay sờ để chọn ra những đồ vật có đặc điểm hình dạng giống hình trên thẻ.

### **6. Tìm Chỗ Sai**

+Mục đích

- Củng cố hiểu biết của trẻ về đặc điểm của các con vật.

- Phát triển khả năng quan sát cho trẻ.

+Chuẩn bị

- Các tờ giấy A4 hoặc to hơn, trên đó có hình vẽ 4-5 con vật gắn sai các bộ phận. Ví dụ: Con gà chân có màng, con vịt chân không có màng, mỏ của con gà gắn nhầm vào mỏ của con vịt, ...

+ Cách chơi

- Chơi theo nhóm hoặc cá nhân.

- Cô đưa bức tranh và nói với trẻ: chú họa sĩ vẽ nhầm một số bộ phận của các con vật. Bây giờ các con (các đội) hãy tìm nhanh các chỗ sai để sửa lại, tìm được chỗ nào sai thì các con khoanh tròn lại nhé. Khi trẻ tìm xong cô có thể trò chuyện, hỏi trẻ: "Vì sao con cho là sai?" để trẻ giải thích, trẻ nào (nhóm nào) tìm được nhiều nhất, nhanh nhất và đúng nhất thì thắng cuộc.

### **3.3 Trò chơi xây dựng-lắp ghép**

- Sản phẩm của trò chơi lắp ghép thường gắn với chủ đề chơi của trò chơi đóng vai và gắn với chủ đề giáo dục đang triển khai, phản ánh ấn tượng, biểu tượng và hiểu biết của trẻ về thế giới vật chất thông qua hình khối. Trẻ có thể sử dụng sáng tạo, đa dạng các loại nguyên vật liệu : các hình khối với các kích thước, màu sắc khác nhau, các viên gạch trò chơi, các khuôn gỗ, các khối nhựa ghép hình, bộ lắp ráp với các màu khác nhau, đồ chơi với, cát, nước, đồ chơi có sẵn (ô tô, máy bay, ...) để tạo thành một sản phẩm mới.

- Trò chơi lắp ghép, xây dựng là phương tiện củng cố, rèn luyện và phát triển khả năng định hướng trong không gian của trẻ. Phát triển tư duy trực quan cũng như trí tưởng tượng sáng tạo của trẻ. Trò chơi xây-lắp còn dạy trẻ kỹ năng biết làm việc theo trình tự và phát triển năng lực tạo hình của trẻ mẫu giáo.

\* Phương pháp hướng dẫn:

Tùy thuộc vào chủ đề đang triển khai và điều kiện cụ thể, giáo viên có thể gợi ý, khơi gợi hứng thú của trẻ lựa chọn các trò chơi phù hợp : “Lắp ráp – ghép hình các con vật”, “Phương tiện giao thông”, “Xây dựng trường mầm non”, “Lắp ghép các kiểu nhà : nhà một tầng, nhà hai tầng, nhà ba tầng”, “Lắp ráp bàn ghế, tủ, giá sách”, ...

- Trò chơi xây dựng phải là những vật liệu đơn lẻ, rời để trẻ tự lắp ghép xây dựng theo chủ đề. Tuyệt đối không sử dụng các đồ chơi lắp ráp sẵn. Có thể sử dụng bàn ghế của trẻ trong lớp.

- Các vật liệu, đồ chơi, đồ dùng cần thiết được bố trí, chuẩn bị ở giá, bàn, sao cho chúng ở trong tầm mắt của trẻ, nhằm kích thích trẻ nảy sinh ý tưởng chơi gắn với chủ đề.

- Giáo viên nên khơi gợi trẻ thay đổi kiểu lắp ráp, xây dựng để tạo ra nhiều cách cấu trúc, tránh sự lặp đi lặp lại giống nhau làm trẻ nhàm chán và

không phát huy được khả năng sáng tạo. Giáo viên động viên kịp thời những sáng tạo của trẻ thể hiện ở bố cục công trình và kĩ năng xây dựng.

- Xây dựng với bố cục, công trình lớn, giáo viên gợi ý để trẻ phân công công việc và thỏa thuận trách nhiệm giữa các thành viên trong nhóm chơi một phần công việc xây dựng.

- Trong khi trẻ chơi, giáo viên theo dõi, giúp đỡ, tham gia ý kiến, cung cấp thêm đồ chơi bổ sung vào những vào những vật liệu xây dựng sẵn có.

- Cuối buổi chơi, nếu trẻ thích, có thể cho trẻ giữ lại công trình xây dựng một thời gian nhưng không làm ảnh hưởng nhiều đến hoạt động của lớp.

#### **\* Ví dụ gợi ý tổ chức trò chơi “Xây khu tập thể”**

- *Mục đích:* xếp được các kiểu nhà khác nhau, đường đi, sân chơi, vườn hoa, cây xanh liên kết hợp lí.

- *Chuẩn bị :* Cho trẻ lựa chọn nguyên vật liệu, phân chia “đất xây dựng” và xây theo ý thích. Cần lưu ý, lựa chọn những hình khối đa dạng về hình dạng, chủng loại, kích thước, màu sắc ,có trọng lượng phù hợp với độ tuổi và bố trí, sắp xếp thêm một số đồ chơi như : biển báo giao thông, các loại cây, con vật, ô tô, mô tô, xe đạp, máy bay, búp bê, ...

- *Tiến hành:* Xây dựng, trang trí công trình. Đặt tên ngôi nhà, khu nhà xây được và nói cách xây.

### **3.4 Trò chơi vận động**

- Trò chơi vận động là trò chơi nhằm rèn luyện và hoàn thiện các vận động cho trẻ. Nó là phương tiện chủ yếu giáo dục thể lực cho trẻ, giải quyết các nhiệm vụ vận động dưới dạng trò chơi nên trẻ vận động tích cực, thoải mái.

Trò chơi vận động cũng có 3 phần: Nội dung chơi, hành động chơi và luật chơi.

- Nội dung chơi: đó chính là nhiệm vụ vận động mà trẻ phải thực hiện

- Hành động chơi: đó là những thao tác vận động mà trẻ thực hiện trong quá trình chơi

- Luật chơi: là những qui ước, qui định mà trẻ phải thực hiện trong lúc chơi.

Có nhiều loại trò chơi vận động

- + Trò chơi vận động dân gian
- + Trò chơi vận động mới: được các nhà GD thiết kế xây dựng
- + Trò chơi vận động theo nhóm
- + Trò chơi vận động cả lớp

- Trò chơi vận động là phương tiện chủ yếu giáo dục thể lực có hiệu quả cho trẻ MG (qua trò chơi vận động hình thành các phẩm chất thể lực như sự nhanh nhẹn, linh hoạt, dẻo dai)

- Trò chơi vận động là một trong những phương tiện giáo dục các phẩm chất đạo đức ( dũng cảm, kiên trì, mạnh dạn...) và làm cho tình cảm bạn bè thêm thân thiện.

\* Phương pháp hướng dẫn:

Căn cứ vào mục đích, nội dung giáo dục, điều kiện không gian thực tế, và thời tiết để tổ chức trò chơi vận động.

– Giáo viên hướng dẫn trẻ thực hiện hành động chơi (giải thích luật chơi, những tín hiệu thay đổi vận động, các hành động chơi) một cách rõ ràng, chậm rãi, kết hợp làm mẫu để trẻ dễ nhận ra và bắt chước.

– Với trò chơi mới, khó, giáo viên cùng chơi (thường sắm vai hoặc làm trưởng trò), khi trẻ đã biết chơi, có thể cho một số trẻ sắm vai chính (trưởng trò).

– Khi hướng dẫn trò chơi trẻ đã biết, giáo viên cần nhắc lại luật chơi, cách chơi. Mỗi lần chơi nên thêm một vài tình tiết, vận động mới hoặc thay đổi hình thức cho trò chơi thêm hấp dẫn nhưng không làm ảnh hưởng đến nội dung hoặc luật của trò chơi để kích thích trẻ hoạt động tích cực và sáng tạo hơn.

– Trong quá trình trẻ chơi, giáo viên động viên kịp thời trẻ thực hiện đúng luật chơi, khuyến khích những trẻ thụ động, chậm chạp tham gia vào trò chơi.

- Chú ý cho trẻ vận động vừa phải. Với lớp MG bé không quá 15 phút, các lớp lớn hơn khoảng 25-30 phút.

• **Ví dụ gợi ý tổ chức trò chơi “Chó sói xấu tính” (Chủ đề Động vật)**

*Mục đích* : Rèn luyện khả năng phản xạ nhanh theo tín hiệu, phát triển cơ chân, củng cố vận động chạy và củng cố một số hiểu biết về đặc điểm của con vật sống trong rừng.

*Chuẩn bị*

- Một mũ chó sói. Vẽ một vạch chuẩn quy định nhà của thỏ.
- Luật chơi : Không được chạm vào chó sói. Khi nào sói mở mắt mới được chạy. Sói chỉ được bắt các con thỏ không kịp chạy vào chuồng của mình.

*Tiến hành*

- Giáo viên đóng vai chó sói, trẻ làm thỏ.
- “Chó sói” ngồi hoặc đứng ở một góc lớp, cách thỏ 3-5 m. Các chú thỏ nhảy đi chơi : trụ hai chân, vẫy tay trên đầu, tiến về phía sói đang ngủ và nói : “Sói ơi! Ngủ à? Hãy vỉnh tai lên mà nghe chúng tôi hát này! Hãy mở mắt ra mà xem chúng tôi chơi này! Dậy đi thôi, mau dậy sói ơi!”.

Sói mở mắt và kêu : “Hừm!” rồi chạy đuổi theo các chú thỏ . Thỏ chạy nhanh về phía nhà mình. Con thỏ nào chạy chậm sẽ bị sói bắt và đổi làm sói. Nếu không bắt được thỏ thì sói lại nhắm mắt chơi tiếp.

- Sau khi trẻ đã biết chơi, giáo viên chọn một trẻ nhanh nhẹn làm sói.

\* Một số trò chơi vận động:

**1. Dung dăng dung dẻ ( trò chơi dân gian )**

- *Chuẩn bị* : Cho trẻ đọc thuộc lời ca.

Lời 1

*Dung dăng dung dẻ*

*Dắt trẻ đi chơi*

*Đến ngõ nhà trời*

*Lạy cậu lạy mợ*

*Cho cháu về quê*

*Cho dê đi học*

*Cho cóc ở nhà*

*Cho gà bới bép*

*Xi xà xì xụp  
Ngồi thụp xuống đây.*

Lời 2  
*Dung dăng dung dẻ  
Dắt trẻ đi chơi  
Đến ngõ nhà trời  
Tìm nơi gió mát  
Cùng hát véo von  
Mời ông trăng tròn  
Xuống chơi với bé  
Xi xà xì xụp  
Ngồi thụp xuống đây.*

- *Tiến hành:*

Trẻ nắm tay nhau thành từng đôi một hoặc thành hàng ngang 4-5 trẻ, vừa đi vừa hát. Khi đọc tiếng : “dung” thì vung tay về phía trước, tiếng “dăng” thì vung tay về phía sau, tiếp tục như vậy cho đến câu cuối cùng thì ngồi thụp xuống, sau đó đứng dậy.

## **2.Cặp kè ( trò chơi dân gian )**

- *Cách chơi:*

Trẻ nắm tay nhau vừa đi vừa đung đưa tới trước rồi ra sau theo nhịp bài đồng dao sau:

*Cặp kè  
Ăn muối mè  
Ngồi xuống  
Ăn rau muống  
Đứng lên*

Cứ đến câu: "Ngồi xuống " thì tất cả cùng ngồi xổm xuống và khi đến câu: "Đứng lên" thì tất cả lại đứng lên. Tiếp tục hát đi hát lại.



### **3. Vượt chướng ngại vật**

+ *Chuẩn bị* :

- Hàm chui (hoặc thùng carton).
- Phần vạch.
- Dây đeo vòng (vòng bằng nhựa hoặc bìa cứng).
- Chai nhựa có cổ chai cao

+ *Cách chơi*:

- Chia trẻ thành các nhóm (mỗi nhóm tối đa 5 trẻ).
- Cho trẻ xuống hàng dọc sau vạch xuất phát. Khi nghe hiệu lệnh của cô, trẻ chạy lên bật (chụm 2 chân) qua “suối”, chạy, bò chui qua đường hầm, chạy đến dây đeo vòng nhảy lên cao lấy vòng bằng hai tay sau đó đứng tại chỗ ném vòng vào cổ chai, chạy về xếp cuối hàng.

+ *Yêu cầu*:

- Trẻ trước chạy đến hầm, bò chui qua hầm thì trẻ sau bắt đầu chạy từ điểm xuất phát, không chờ hiệu lệnh của cô.
- Trẻ chơi liên tục trong khoảng 15 phút, không hạn chế số lần chơi

### **4. Trời nắng, trời mưa**

- *Luật chơi*:

Khi có hiệu lệnh “trời mưa”, mỗi bé phải trốn vào một nơi trú mưa. Ai không tìm được nơi trú phải ra ngoài một lần chơi.

- *Cách chơi*:

Giáo viên hướng dẫn chuẩn bị vẽ những vòng tròn trên sân. Sao cho vòng này cách vòng từ 30 -40cm để làm nơi trú mưa. Số vòng ít hơn số trẻ chơi khoảng 3-4 vòng.

Trẻ vừa đi vừa hát theo nhịp phách của người hướng dẫn. Khi nghe hiệu lệnh của cô nói: “Trời mưa” thì mỗi trẻ tìm một nơi trú mưa nấp cho khỏi bị ướt (chạy vòng tròn). Ai chạy chậm không tìm được nơi để nấp thì sẽ bị ướt và phải chạy ra ngoài 1 lần chơi. Trò chơi tiếp tục, giáo viên ra lệnh “trời nắng” để trẻ đi ra xa vòng tròn. Hiệu lệnh “trời mưa” lại được hô lên để trẻ tìm đường trú mưa.

## **5. Chuyển bóng**

- *Luật chơi:* Ai làm rơi bóng phải ra ngoài một lần chơi.

- *Cách chơi:*

Giáo viên hướng dẫn chuẩn bị từ 2 đến 3 quả bóng. Cho trẻ đứng thành vòng tròn. (Nếu lớp đông có thể chia thành nhiều vòng tròn). Cứ 10 trẻ thì có một trẻ cầm bóng. Khi giáo viên hô “bắt đầu” thì người cầm bóng đầu tiên sẽ chuyền bóng cho bạn bên cạnh, lần lượt theo chiều kim đồng hồ. Vừa chuyền vừa hát theo nhịp một bài hát

Khi trẻ đã chơi thành thạo có thể chia làm hai hoặc ba nhóm và thi đua cùng nhau, nhóm nào ít bạn làm rơi bóng sẽ thắng cuộc.

## **6. Chạy tiếp sức**

+ *Chuẩn bị*

- Sân bãi bằng phẳng, rộng rãi.

- Kẻ 2 vạch mức song song cách nhau 8-10 m, dài khoảng 3-4 m.

- Số gậy nhỏ bằng số nhóm người chơi (2, 3, 4 gậy).

+ *Cách chơi*

- Chia trẻ thành các nhóm nhỏ, xếp thành hàng dọc đứng 2 bên vạch xuất phát (2, 3 hoặc 4 hàng). Mỗi trẻ đầu hàng bên trái cầm một cây gậy nhỏ.

- Khi có hiệu lệnh của cô, những trẻ cầm gậy ở hàng bên trái chạy nhanh sang trao gậy cho những trẻ đầu hàng bên phải, sau đó chạy đến xếp cuối hàng bên phải. Những trẻ nhận được gậy nhanh chóng chạy sang đưa cho bạn số 2 của hàng bên trái rồi chạy xếp cuối hàng đó. Trò chơi cứ tiếp tục như vậy cho đến khi hết.

+ *Yêu cầu:*

- Đội nào trước, hàng ngũ ngay ngắn, đội đó thắng.

- Cho trẻ chơi trong khoảng 10 – 15 phút, không hạn chế số lần chơi của trẻ.

## **7. Đua xe đạp**

+ *Chuẩn bị*

- Sân bãi bằng phẳng, rộng rãi.

- Kẻ vạch xuất phát và vạch đích cách nhau 10 – 20 m mỗi vạch dài 4 – 5 m.

+ *Cách chơi*

- Chia trẻ thành từng nhóm (mỗi nhóm 3 trẻ) xếp thành 3 hàng dọc dưới vạch xuất phát. Trong từng nhóm, trẻ trên cùng đứng 2 tay hơi co, trẻ thứ 2 đặt 2 tay lên vai bạn đằng trước giả làm người đi xe đạp, trẻ thứ 3 cầm lấy thắt lưng trẻ thứ 2 (cô buộc cho trẻ thứ 2 một dây vòng qua bụng để có chỗ cầm cho trẻ đằng sau) giả làm bánh xe đạp.

- Khi có hiệu lệnh của cô, các trẻ giả làm xe đạp và người đi xe đạp cùng chạy bước nhỏ (chạy bước có khoảng cách ngắn không giẫm vào chân nhau) đến vạch đích. Nhóm nào đến đích trước, hàng ngũ không bị đứt, nhóm đó thắng.

+ *Yêu cầu:*

- Sau từng lần chơi giáo viên khen ngợi những nhóm thắng cuộc và động viên nhóm thua cố gắng hơn.

- Có thể cho từng nhóm luyện tập tự do với nhau trong một khoảng thời gian nhất định để trẻ quen phối hợp nhịp nhàng với nhau rồi mới tiến hành trò chơi.

- Cho trẻ chơi trong khoảng 10 – 15 phút, không hạn chế số lần chơi của trẻ.

## **8. Bánh xe quay**

+ *Chuẩn bị*

- Sân bãi bằng phẳng, rộng rãi.

- 1 cái xác xô.

+ *Cách chơi*

- Chia trẻ làm 2 nhóm không đều nhau (một nhóm nhiều hơn nhóm kia 5 - 6 trẻ). Xếp thành 2 vòng tròn đồng tâm, trẻ quay mặt vào tâm vòng tròn.

- Khi có hiệu lệnh của cô (gõ xác xô), trẻ cầm tay nhau chạy theo vòng tròn, 2 nhóm chạy theo 2 hướng ngược nhau làm thành bánh xe quay. Cô gõ xác xô lúc nhanh, lúc chậm để trẻ chạy nhanh, chậm theo nhịp gõ xác xô. Khi cô dừng tiếng gõ, tất cả trẻ đứng im tại chỗ. (Trẻ nói “kít” và dừng lại như xe bị hãm phanh (thắng xe)). Khi sắp cho trẻ dừng, cô gõ xác xô chậm dần cho trẻ dừng hẳn không bị chóng mặt.

+ *Yêu cầu:*

- Cho trẻ chơi 3 – 4 lần, sau mỗi lần chơi nghỉ 3 phút, mỗi lần đổi chiều quay khác nhau để trẻ không bị chóng mặt.

### **3.5 Trò chơi đóng kịch**

– Trò chơi đóng kịch là dạng của trò chơi phân vai theo các tác phẩm văn học . Kịch bản phỏng theo câu chuyện và các vai là những nhân vật trong truyện.

– Trong quá trình đóng kịch, trẻ phản ánh tích cách, hành động, quan hệ xã hội của các nhân vật trong các tác phẩm văn học và thể hiện thái độ đối với nhân vật thông qua điệu bộ, giọng nói và hành động.

– Trò chơi đóng kịch được tổ chức như một hoạt động sáng tạo, tự lập của trẻ. Trò chơi đóng kịch hướng đến hoạt động biểu diễn văn nghệ.

- Kết quả của trò chơi đóng kịch có một ý nghĩa rất quan trọng. Nó giúp trẻ tích lũy được kinh nghiệm sống qua trải nghiệm các nhân vật trong tác phẩm, nó ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển ngôn ngữ văn học và sự phát triển xúc cảm, tình cảm thẩm mỹ ở trẻ.

Qua trò chơi đóng kịch trẻ lĩnh hội được ngôn ngữ giàu hình ảnh, học được giọng nói diễn cảm rõ ràng và trẻ hoàn thiện mình hơn về đạo đức, trẻ sẽ học ở đó lòng dũng cảm, tính trung thực, tình yêu quê hương đất nước, yêu những điều thiện, bênh vực những người yếu đuối, lên án những cái xấu, cái ác ... Đặc biệt trò chơi đóng kịch đã phát triển ở trẻ tính tích cực cá nhân, tính độc lập sáng tạo

\* Phương pháp hướng dẫn:

- *Lựa chọn tác phẩm văn học phù hợp với lứa tuổi*

Tác phẩm văn học lựa chọn để tổ chức trò chơi đóng kịch phải là tác phẩm có ý nghĩa giáo dục nhân cách trẻ, có nhiều tình tiết hấp dẫn đối với trẻ và hình thức đối thoại là chủ yếu.

Để tổ chức cho trẻ đóng kịch giáo viên nên chọn những câu truyện dân gian, đặc biệt là truyện cổ tích như câu truyện : Tấm Cám, Cây Khế, Ba cô gái, Tích Chu, Cáo, thỏ và gà trống ....

- *Cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học sẽ đóng kịch*

Tổ chức cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học mà trẻ sẽ đóng kịch bằng cách đọc kể tác phẩm văn học cho trẻ nghe để giúp trẻ cảm nhận, và hiểu nội dung tư tưởng của tác phẩm, hiểu phẩm chất, tính cách của của các nhân vật.

*-Xem tranh minh họa kết hợp đàm thoại với trẻ về tác phẩm văn học sẽ đóng kịch :*

Để hình thành và khắc sâu những biểu tượng của trẻ, giáo viên nên cho trẻ xem tranh minh họa và cho trẻ mô tả lại các nhân vật của tác phẩm, nhận xét những đặc trưng, tính cách của nhân vật như màu sắc, quần áo ... và tư thế của từng nhân vật.

Lúc này việc xem tranh là một trong những biện pháp làm hình thành ở trẻ những biểu tượng chính xác hơn về các nhân vật trong truyện. Hình dáng, tính cách quan hệ của các nhân vật được phản ánh trong tư thế, nét mặt, hành động trong từng hoàn cảnh cụ thể.

*-Tổ chức luyện tập ( cho trẻ nhập vai chơi )*

Sau khi đã đọc và cùng phân tích nội dung kịch bản cô cho trẻ tự nhận vai diễn . Thông thường thì trẻ chỉ thích nhận những vai diễn giàu cảm xúc, hấp dẫn, những vai tốt bụng, xinh đẹp ...trẻ thường chối những vai phản diện. Giáo viên phải phân tích để trẻ hiểu được ý nghĩa của tất cả các vai trong vở kịch và định hướng gợi ý để trẻ nhận vai diễn cho phù hợp nhưng phải để trẻ thật sự thoải mái khi nhận vai diễn, có như vậy trẻ mới hứng thú tích cực luyện tập và có nhiều cảm xúc để diễn thật tốt, có sáng tạo trong vai diễn của mình.

**❖ Câu hỏi (bài tập) củng cố:**

1. Trò chơi học tập là gì? Cho ví dụ về 1 trò chơi học tập và cách tổ chức
2. Trò chơi đóng vai theo chủ đề là gì? Phân tích ý nghĩa của trò chơi đóng vai theo chủ đề đối với sự phát triển nhân cách trẻ mẫu giáo
3. Trò chơi vận động là gì? Lấy ví dụ về 1 trò chơi vận động và cách tổ chức.
4. Thực hành : mỗi nhóm tổ chức 2 trò chơi vận động và một trò chơi đóng kịch

## **Chủ đề 4: PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI TRONG TRƯỜNG MẦM NON**

❖ **Mục tiêu học tập:** Sau khi học xong bài này, người học có thể:

- Trình bày được yêu cầu tổ chức chơi cho trẻ theo hướng tích hợp
- Trình bày được tiến trình tổ chức cho trẻ mẫu giáo

### **1. Vai trò của giáo viên trong tổ chức hoạt động vui chơi**

#### *1.1 Cung cấp nguyên vật liệu:*

Nguồn nguyên vật liệu đầy đủ, đa dạng, phù hợp với độ tuổi, tạo ra sự thử thách, có tính thẩm mỹ và giàu bản sắc văn hóa địa phương.

Để thực hiện hoạt động vui chơi phải có đồ dùng đồ chơi. Chính những đồ chơi này giúp trẻ được thao tác, được hoạt động, trải nghiệm, được thể hiện những nhu cầu cá nhân, được phát triển cân đối hài hòa, từ đó giúp trẻ phát triển toàn diện.

- Đồ chơi giúp trẻ em tìm hiểu, khám phá thế giới xung quanh, nó giúp các em làm quen với những đặc điểm, tính chất của nhiều đồ vật, biết được công dụng của chúng trong sinh hoạt và trong lao động của con người. Đồ chơi giúp trẻ tạo ra hoàn cảnh chơi, nhập vào vai chơi, thực hiện và phối hợp những hành động chơi, nhờ đó trẻ quen dần với thế giới đồ vật, nắm được đặc điểm, công dụng và phương thức sử dụng của chúng.

- Đồ chơi còn là phương tiện giúp trẻ phát hiện ra những mối quan hệ của người với người trong xã hội, dần dần biết gia nhập vào các mối quan hệ đó. Hoạt động với đồ chơi vừa làm thỏa mãn nhu cầu vui chơi, vừa làm cho đôi bàn tay khéo léo, đôi chân dẻo dai, cơ thể mềm mại, hình dáng phát triển cân đối hài hòa, vừa chuẩn bị cho trẻ vào học tiểu học vừa có thể tham gia tốt vào cuộc sống xã hội sau này.

- Đồ chơi giúp cho trẻ thực hiện được các trò chơi, mà trò chơi chính là cuộc sống của trẻ thơ. Đồ chơi xuất hiện như người bạn thân thiết của trẻ.

+ Đồ chơi phát triển ở trẻ tính ham hiểu biết và năng lực trí tuệ.

+ Đồ chơi đáp ứng được tính tích cực vận động, giúp tăng cường sức khỏe cho trẻ.

+ Đồ chơi mang tính thẩm mỹ, gây cho trẻ cảm xúc thẩm mỹ, trí thông minh, tính hài hước, thị hiếu thẩm mỹ.

+ Đồ chơi làm cho các cháu vui vẻ, sung sướng, kêu gọi ở chúng mối quan hệ tích cực với môi trường xung quanh, tình thân ái đối với bạn bè, quan tâm đến mọi người, thể nghiệm được những phẩm chất đạo đức tốt đẹp. Đặc biệt, trò chơi búp bê, có tác dụng kêu gọi thái độ tích cực đối với đời sống của con người và tình yêu thương đồng loại.

+ Đồ chơi giúp trẻ phát triển các chức năng TL như: cảm giác, thị giác, thính giác, sự tập trung chú ý, phát triển các cử động tinh khéo của đôi tay.

### *1.2 Thiết kế môi trường:*

Tổ chức không gian phù hợp (chia thành khu vực/góc), sắp xếp logic, gọn gàng, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của trẻ, phân loại và bảo quản tốt nguyên vật liệu.

### *1.3 Giám sát và hỗ trợ:*

Quan sát, lắng nghe, đưa ra gợi ý, cùng chơi để làm mẫu và chỉ dẫn, khuyến khích, giúp đỡ trẻ khi cần thiết.

## **2. Nguyên tắc tổ chức hoạt động vui chơi**

– Lấy trẻ làm trung tâm, thỏa mãn nhu cầu, đáp ứng sự quan tâm và phù hợp với khả năng của từng trẻ.

– Tạo điều kiện cho trẻ phát triển mọi mặt : thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm-xã hội và thẩm mỹ.

– Khai thác kinh nghiệm thực tế của trẻ, tận dụng môi trường sẵn có và cho trẻ thực hành được nhiều nhất.

– Cân đối hài hòa các hoạt động : theo cá nhân và nhóm, trong lớp và ngoài trời, tĩnh và động, hoạt động do trẻ khởi xướng và do giáo viên khởi xướng...

– Linh hoạt theo tình hình địa phương (sự kiện, truyền thống văn hóa).

### **3. Hình thức tổ chức hoạt động vui chơi**

Có 2 hình thức của hoạt động vui chơi :

\* ***Chơi theo ý thích*** (cá nhân hoặc nhóm, ở các góc hoạt động trong lớp hay ngoài trời)

– Đây là hình thức trẻ tự khởi xướng, tự do lựa chọn tham gia các hoạt động tùy ý thích, tự định ra cách thức tiến hành và biết kiểm soát quá trình chơi dựa vào kinh nghiệm của trẻ. Nếu lớp có các góc chơi, trẻ sẽ tự động chọn góc, tham gia vào trò chơi mà trẻ thích.

– Giáo viên đóng vai trò quan sát và khuyến khích, mở rộng hoạt động vui chơi của trẻ bằng cách tạo điều kiện cho trẻ chơi (cung cấp đồ dùng-đồ chơi, dành thời gian để trẻ chơi), đặt ra những câu hỏi gợi mở để hướng dẫn trẻ, khen ngợi, động viên trẻ và tiếp cận cá nhân khi cần thiết.

– Hình thức chơi này phát triển khả năng tự lực và tự tin ở trẻ.

\* ***Chơi theo kế hoạch giáo dục (cá nhân hoặc nhóm, ở trong lớp hay ngoài trời)***

– Nội dung chơi dựa trên kế hoạch giáo dục phù hợp chủ đề trong chương trình giáo dục theo độ tuổi.

– Giáo viên căn cứ vào kế hoạch giáo dục tổ chức môi trường hoạt động. bố trí không gian, thời gian thích hợp, gợi mở nội dung chơi, hướng trẻ tự lựa chọn chỗ chơi, đồ chơi, bạn chơi theo ý thích, đưa ra ý tưởng chơi phù hợp với nội dung giáo dục và chủ đề đang triển khai.

– Hai hình thức chơi nêu trên hướng đến tổ chức thực hiện nội dung giáo dục theo hướng tích hợp và cung cấp cơ hội cho trẻ “chơi mà học”, trẻ tự học được các kỹ năng và kiến thức cần thiết theo hoạch định của chương trình qua chơi, phù hợp với chủ đề.

### **4. Phương pháp hướng dẫn hoạt động vui chơi**

Phương pháp hướng dẫn các loại trò chơi cơ bản nói chung đều giống nhau, tuy nhiên cần lưu ý đặc điểm từng loại trò chơi và hình thức của hoạt động vui chơi để giúp trẻ chơi một cách có hiệu quả.

Khi tổ chức trò chơi giáo viên cần :

– Đảm bảo tính tự nguyện và hứng thú của trẻ trong việc lựa chọn trò chơi, tham gia vào nhóm chơi, chọn bạn chơi, góc chơi, đồ dùng, đồ chơi,...



– Cung cấp một số hiểu biết, kinh nghiệm cho trẻ gắn với nội dung chủ đề và chủ đề chơi;

– Chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi mang tính gợi mở, phong phú, đa dạng, và sắp xếp bố trí ở trong tầm mắt của trẻ, thuận lợi cho việc mở rộng nội dung chơi, gắn với chủ đề.

– Bố trí các góc thuận tiện, hợp lí, thỉnh thoảng đổi chỗ và thay đổi đồ dùng, đồ chơi để hấp dẫn trẻ.

– Đảm bảo tính phát triển của trò chơi : Mở rộng nội dung chơi, hành động chơi dựa trên hứng thú và kinh nghiệm của trẻ phù hợp với độ tuổi.

– Đảm bảo tính linh hoạt và sáng tạo của trẻ : Giáo viên có thể gợi ý và cho trẻ tự lựa chọn phương tiện, đồ dùng, đồ chơi, đặt tên trò chơi, khơi gợi những kinh nghiệm trẻ đã có, đề xuất ý tưởng chơi phù hợp với hứng thú, phù hợp với điều kiện thực tế của nhóm/lớp. Có đồ chơi và nguyên vật liệu hay đồ dùng chưa hoàn thiện, khuyến khích trẻ làm đồ chơi tiếp tục trong quá trình chơi. Khi trẻ lựa chọn đồ chơi, nội dung chơi,... giáo viên phải tôn trọng sự lựa chọn, và sáng tạo của trẻ và khuyến khích, giúp trẻ thể hiện đúng vai chơi, luật chơi và các mối quan hệ hợp tác, giao tiếp trong nhóm chơi, phát triển nội dung trò chơi phù hợp với mục đích giáo dục và chủ đề.

– Luôn gợi ý trẻ thay đổi vai chơi, không nên để tình trạng trẻ chỉ chơi một vai hay chơi một mình hoặc chơi ở một nhóm nào đó quá lâu trong 1 tuần.

– Giáo viên hướng dẫn trẻ cùng cất dọn đồ dùng, đồ chơi đúng quy định sau khi chơi.

### **\* Hoạt động vui chơi trong chế độ sinh hoạt hàng ngày**

– *Thời điểm đón trẻ* : thỏa mãn nhu cầu chơi của trẻ , tạo cho trẻ có tâm trạng vui vẻ bước vào một ngày mới , tạo cho trẻ tình yêu đối với trường lớp Cô cần chọn các nội dung nhẹ nhàng mà trẻ đã biết chơi rồi . Các trò chơi không phải chuẩn bị đồ chơi nhiều như các trò chơi học tập, các trò chơi lắp ghép, chơi với đồ chơi theo ý thích, xem tranh hoặc có thể chơi một số trò chơi dân gian.

– *Thời gian tổ chức chơi và hoạt động ở các góc* : Trong thời gian này có thể tổ chức trò chơi đóng vai, trò chơi lắp ghép, xây dựng (ở góc chơi xây dựng), chơi ở góc tạo hình, âm nhạc, góc khám phá khoa học...

Chơi chuyển tiếp giữa các hoạt động trong ngày

- Chơi từ hoạt động này sang hoạt động khác hoặc từ tiết học thứ 1 sang tiết học thứ 2 : Tổ chức cho trẻ chơi : 1- 2 trò chơi trong khoảng 3-5 phút nhằm thay đổi không khí , chống mệt mỏi , căng thẳng tạo cho trẻ tinh thần thoải mái, sáng khoái .

- Những trò chơi sử dụng trong thời điểm các hoạt động là những trò chơi đơn giản về khâu chuẩn bị , thời gian chơi ngắn .

- Lựa chọn trò chơi phải đảm bảo nguyên tắc động – tĩnh .Có thể chơi theo cá nhân , chơi theo nhóm , chơi tập thể .

– *Thời gian hoạt động ngoài trời* : Chủ yếu cho trẻ chơi với các trò chơi vận động với các thiết bị chơi ngoài trời, chơi các trò chơi về giao thông đường bộ, các trò chơi dân gian, chơi với nguyên vật liệu thiên nhiên, cát, nước...

- *Chơi trong thời gian trả trẻ*

- Cô chọn các trò chơi nhẹ nhàng , không mất nhiều thời gian chuẩn bị , những trò chơi trẻ đã biết, ít vận động mạnh .

- Cô vừa bao quát trẻ vừa trả trẻ trẻ có thể chơi theo ý thích của mình Cô giúp trẻ nhớ lại cách chơi và chơi vui vẻ , hòa đồng với nhau .

### Ví dụ gợi ý : Kế hoạch hoạt động chơi Chủ đề Gia đình

Các thời điểm và các trò chơi	Không gian	Thiết bị, Nguyên vật liệu
<b>Đón-trả trẻ</b> : Chơi theo ý thích.		
<b>Chơi, hoạt động ở các góc</b> : - <i>Gia đình</i> : Mẹ-con, nấu ăn, tìm người nhà. - <i>Góc tạo hình</i> : Vẽ em bé , nặn cái cốc,...	Các góc chơi trong lớp	- Các khối, hộp to nhỏ khác nhau (có thể làm từ, giá, bàn, ghế,...) - Giường, chăn, gối. - Búp bê các loại và đồ chơi nấu ăn.

<p>-Góc xây dựng, lắp ghép: Xây dựng ngôi nhà của gia đình bé.</p> <p>-Góc khám phá khoa học : Chơi đong nước, chơi trò chơi học tập.</p> <p>- Góc âm nhạc : Hát mừng mẹ</p>		<p>- Các loại thực phẩm, hoa quả...</p> <p>- Điện thoại, đồ dùng gia đình.</p>
<p><b>Chơi, hoạt động ngoài trời :</b></p> <p>+Tổ chức vận động : Giúp mẹ việc nhà, xin lửa.</p> <p>+ Chơi với các vật liệu thiên nhiên : Dán ngôi nhà của bé bằng lá.</p> <p>+ Trò chơi dân gian : Kéo cưa lừa xẻ.</p>	<p>Khu vực chơi ngoài sân: chỗ chơi với các trò chơi cát-nước, mô hình, chơi dụng cụ...</p>	<p>Thiết bị, đồ chơi ngoài trời : xích đu, cầu trượt, bập bênh ...vật liệu thiên nhiên (nước, cát, hoa, lá, sỏi, đá...),</p>

## 5. Các bước lập kế hoạch hoạt động vui chơi

5.1 Xác định độ tuổi, chủ đề hoạt động vui chơi

5.2 Xác định mục tiêu giáo dục

5.3 Chuẩn bị môi trường hoạt động : không gian chơi, vật liệu, đồ chơi, các phương tiện kỹ thuật ( nếu có ) ...

5.4 Tiến hành hoạt động ( 40- 60 phút )

- Bắt đầu giờ chơi: Hiệu lệnh bắt đầu , đội hình tập trung ...

- Giới thiệu trò chơi, hướng dẫn mẫu ...

- Tiến hành trò chơi: bao quát trẻ, xử lý các tình huống phát sinh kịp thời, khéo léo

- Kết thúc giờ chơi: báo trước cho trẻ từ 3-5 phút. Thu dọn đồ chơi Biểu dương, khích lệ trẻ ...

5.5 Đánh giá kết quả

### *\*Bài tập*

Trong suốt thời gian thực hiện chủ đề : “ Thế giới động vật “ ở góc “Tạo hình” của một lớp mẫu giáo (5- 6 tuổi) buổi chơi nào trẻ cũng chỉ vẽ hoặc tô màu các con vật. Bạn thử cho biết nguyên nhân của hiện tượng này ? Nếu là giáo viên tổ chức giờ hoạt động góc bạn sẽ làm gì để phát triển nội dung chơi ở góc này

#### **Trả lời :**

- Nguyên nhân : Môi trường góc chơi đơn điệu, nội dung chơi còn nghèo nàn . Đồ dùng các nguyên vật liệu có sẵn, nguyên vật liệu mở trong góc còn thiếu. Giáo viên chưa chú trọng đến kỹ năng tạo hình cho trẻ ,chưa tạo ra môi trường tạo hình để trẻ được tự do sáng tạo

- Cách giải quyết:

Để phát triển nội dung ở góc chơi này.Em sắp xếp lại góc tạo hình sao cho nhìn thật hấp dẫn

Ví dụ : Với đất nặn : thì ta có thể để hình ảnh từng bước minh họa cách làm con vật như con voi,con gà,con hươu sao...

Với giấy màu cô có thể hỏi trẻ xem với những giấy màu này các con có thể xé dán con vật gì mà mình yêu thích? cô nghĩ nó sẽ rất đẹp ...

Nếu trẻ thất bại thì cô sẽ động viên trẻ để trẻ có thể hứng thú ,tránh bị chán nản

#### **❖ Câu hỏi (bài tập) củng cố:**

1. Trình bày vai trò của giáo viên trong tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ ở trường Mầm non.
2. Thiết kế một chương trình hoạt động vui chơi trong ngày cho trẻ

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

### ❖ **TÀI LIỆU THAM KHẢO ĐỂ BIÊN SOẠN NỘI DUNG MÔN HỌC:**

- Nguyễn Thị Thanh Hà - *Hướng dẫn trẻ chơi trò chơi phản ảnh sinh hoạt*. NXB Giáo dục- 2004.
- Nguyễn Thị Thanh Hà. Nguyễn Thị Thanh Bình - *Tổ chức cho trẻ vui chơi ở nhà trẻ, mẫu giáo*. TP Hồ Chí Minh – 1996.
- Vụ GD Mầm non- *Phương pháp hướng dẫn trẻ mẫu giáo hoạt động vui chơi*. Hà Nội- 2002
- Trần Thị Trọng - *Tuyển tập trò chơi mẫu giáo* - Hà Nội- 1994
- *Giáo dục học mầm non*. NXB ĐHSP- 2011

### ❖ **TÀI LIỆU THAM KHẢO ĐỀ NGHỊ CHO HỌC VIÊN:**

- *Giáo dục học mầm non*. NXB ĐHSP- 2011
- *Tổ chức cho trẻ vui chơi ở nhà trẻ, mẫu giáo*. TP Hồ Chí Minh – 1996
- Thiết kế các hoạt động học có chủ đích , hoạt động góc và hoạt động ngoài trời trong trường mầm non. NXB GD -2009
- 100 trò chơi dân gian cho thiếu nhi. NXB Kim Đồng 2012
- [http:// www.tamlytreem.com](http://www.tamlytreem.com)
- <http://www.webtretho.com>
- <http://www.thuviengiadinh.com>